

TÌNH ANH EM

Anh tôi nằm bệnh viện Saint Camille đã được mười bữa. Chiều hôm qua, ảnh gọi điện thoại về nhà, nói: “Thằng tây nằm chung phòng ra nhà thương rồi, ngày mai chủ nhật, mày vô đây anh em mình nói chuyện chơi”. Nghe giọng ảnh “có thần” nên tôi vui vẻ trả lời: “Dạ! Mai em vô. Vợ con em đi Mỹ, chớ không thì em cũng chờ tụi nó vô thăm anh”. Tôi nghe ảnh cười khịt: “Một mình mày cũng đủ cho tao vui rồi...”.

Phòng anh tôi là loại phòng hai giường ở lâu ba. Ông già người Pháp cỡ hơn tám mươi tuổi nằm chung phòng với anh tôi rất khó tánh. Ông không thích có nhiều ánh sáng vào phòng nên volet [shutter] cửa sổ lúc nào cũng chỉ hé lên một chút thôi. Thấy ông quá già lại hay gắt gỏng nên mấy cô y tá cũng nhân nhượng, chỉ kéo volet lên cao trước giờ bác sĩ trưởng đi thăm bệnh nhân, rồi lại hạ thấp xuống, sau đó! Mỗi lần tôi vào thăm anh tôi, mặc dầu chúng tôi nói chuyện nho nhỏ với nhau, ông cũng lặn qua trở lại thở dài. Có khi còn lấy gối bịt lỗ tai nữa!

Anh tôi nói: “Tao chưa bao giờ nghe nó... tăng hắng với tao một tiếng!”

Ông Tây đó xuất viện, chắc anh tôi nghe... nhẹ lắm nên mới vội vã gọi tôi vào chơi, để nói chuyện mà không cần giữ gìn ý tứ gì hết!

Hôm nay, volet cửa sổ được kéo lên hết nên để lộ trời cao lồng lộng và phòng đầy ánh sáng... Thấy tôi, anh tôi vui vẻ nói: “Mừng quá! Hôm rày, cứ làm thính, bực mình thấy mệt nộ! Bữa nay, tụi mình nói chuyện tự do, cho nó đã!”.

Tôi nhìn anh tôi mà thấy thương: mới ngoài sáu mươi mà đã già xạm. Bao nhiêu năm tù đầy của VC đã ăn mòn cơ thể của ảnh đến nỗi từ khi ảnh qua Pháp sum họp với vợ chồng tôi, ảnh cứ bệnh lên bệnh xuống hoài. Cũng may là ảnh không có vợ con nên không có những cái lo của người có gánh nặng gia đình. Và cũng may là ảnh chỉ có một mình tôi là em đã có cuộc sống ổn định nên ảnh không phải cru mang một đứa em nào khác.

Hai anh em tôi nói chuyện vui vẻ một lúc, bỗng anh tôi nhìn trời qua khuôn kiếng cửa sổ rồi nói: “Trời đẹp quá, Cu!”.

Tôi còn đang ngẩn ngơ không biết ảnh nói với ai thì ảnh cười khịt khịt: “Mày quên mày hỏi nhỏ tên là Cu hả?”.

Tôi bật cười: cả một trời dĩ vãng bỗng hiện về rất rõ, với những hình ảnh thuở nhỏ ở nhà quê, có bà mẹ một mình trồng rau trồng cải nuôi hai thằng con, đứa lớn tên Hai đứa nhỏ tên Cu... Tôi nhìn anh tôi mà nghe rung rức ở trong lòng. Tôi “Dạ” như cái máy! Anh tôi nói: “Bác sĩ nói anh ra ngoài chút chút được”.

Tôi lại “Dạ” nhưng vẫn còn thấy tôi đang ở quê tôi, ở trong cái nhà tranh vách đất có giàn bầu vắt lên mái tranh che sàng nước nằm bên góc bếp... Tôi nói “VẬY HẢ ANH” mà vẫn còn đứng trong vườn rau của mẹ với mấy cây mít cây ổi cây xoài, vẫn còn nhìn cái giếng có cây cần vọt để kéo nước và cái gàu đeo lưng lủng ở đầu cây sào dài... Tôi chỉ giật mình dạ lớn khi nghe anh tôi gọi: “Cu! É... Cu!”.

Ảnh nhìn tôi, mỉm cười: “Tao muốn mày đưa tao đi một vòng”.

Tôi “Dạ” rồi vội vã bước ra cửa. Ảnh ngạc nhiên: “Đi đâu vậy?”. Tôi trả lời: “Em đi lấy cái xe lăn!”.

Ảnh bật cười: “Không cần xe lăn xe liếc gì hết. Mày lại đây, tao chỉ cho”.

Ảnh tăng hắng mấy tiếng rồi nói tiếp: “Mày đỡ tao dậy cạnh giường. ĐỘ... Mày xây lưng lại thật sát vô cạnh giường ở giữa hai chân tao nè. ĐỘ... Rồi mày rùn người xuống cho tao ôm cổ mày. Mẹ... Mày ăn thứ gì mà mày lớn con quá hông biết! Rồi! Tao ôm chắc rồi! Bây giờ, mày choàng hai tay ôm hai bắp vế của tao đây, vừa xóc nhẹ để lấy trớn vừa đứng lên. ĐỘ... Như vậy, người mình gọi là ‘cõng’. Ở xứ này, tao chưa thấy ai cõng ai hết. Có lẽ người ta không biết cõng, mày à!”.

Tôi cõng anh tôi, nhẹ hều. Ảnh nói: “Hồi nhỏ, tao cõng mày mòn lưng, mày đâu có biết!”.

Một xúc động bỗng dâng tràn lên cổ, tôi vừa nuốt xuống vừa siết chặt hai chân anh tôi như muốn ôm lấy hết con người của ảnh để cảm ơn, cái con người đang nằm trên lưng tôi đây, cái người anh đã hy sinh suốt cuộc đời không chịu lập gia đình chỉ vì muốn nuôi thằng em ăn học cho đến nơi đến chốn! Ảnh đã cõng tôi trong thời tuổi nhỏ, về sau, ảnh vẫn tiếp tục cõng tôi – dù dưới hình thức khác – cho đến ngày tôi thành nhân ra đời. Biết bao giờ tôi cõng lại anh tôi suốt hai mươi mấy năm trời như vậy?

Chúng tôi ra hành lang. Gặp một cô y tá, cô ta vội nói: “ĐỂ TÔI LẤY CHO ÔNG MỘT CHIẾC XE LĂN!”.

Tôi lắc đầu: “Khỏi cần! Cảm ơn cô! Anh tôi muốn tôi cõng như vậy”.

Cô ta mỉm cười bỏ đi, vừa đi vừa nhìn lại, vẻ ngạc nhiên. Anh tôi nói: “Mày thấy không? Ở xứ này, người ta không biết công là gì!”.

Thật vậy, đi dài dài theo hành lang, gặp ai cũng bị nhìn với một nụ cười như muốn nói “Làm gì ngộ vậy há!” Tiếng của anh tôi vẫn đều đều nhỏ nhỏ bên tai: “Hồi đó, năm mày ba tuổi là năm mày bệnh hoài nên mày cứ nhè nhẹ nhè nhẹ đeo theo má đòi ẵm. Chiều nào má cũng nói “Hai! Mày công thằng Cu đi hàng xóm cho má nấu cơm coi!” Vậy là đầu tao đang tưới rau tao cũng quăng đó, công mày đi vòng vòng. Hồi đó, lúc nào mày cũng ở trường, còn tao, đầu đã hơn mười tuổi, nhưng lúc nào cũng ở trần, chỉ khi nào đi học mới máng lên mình cái áo sơ-mi. Thành ra, khi công mày tao thương ở cái chỗ là nghe con cu của mày mềm mềm nằm gọn trên da lưng tao. Nhiều khi thương quá, tao xoay người lại hun mày trớ trắt làm mày nhột mày cười đưa mấy cái răng non nhỏ như hạt gạo! Mày coi! Vậy mà đã hơn năm mươi năm rồi chứ bộ!”.

Tôi im lặng nghe anh tôi kể mà trong đầu thấy như đang nhìn ngay trước mắt cảnh thằng anh công thằng em đi quanh quanh để người mẹ rảnh tay lo nấu bữa cơm chiều... Đẹp quá! Anh tôi lại nói: “Thiệt ra, tao đâu có công mày đi đâu xa. Đi lòn lòn qua mấy liếp rau mấy bờ mía rồi qua lò bánh trắng của dì Sáu Lộc. Đứng xớ rớ một chút là dì Sáu hay chị Hai Huê con của dì cho một cái bánh trắng nướng thơm phức”.

Ngừng một chút, anh tôi hỏi:

“Mày còn nhớ chị Hai Huê không?”

Tôi đáp: “Dạ có. Hồi đó, chỉ ra sư phạm rồi dạy tụi em ở tiểu học”.

Anh tôi tăng háng: “Ồ! Chỉ đó! Má khen chỉ lắm, nói: con nhỏ dễ thương, đi làm có lương mà chỉ sắm có hai cái áo dài, hỏi nó thì nó nói nó để dành tiền cất một cái quán cho má nó ra bán bì bún ít cực hơn là xay bột trắng bánh”.

Đến đây thì tôi nhớ rõ cái quán của dì Sáu Lộc: Quán nhỏ nằm cạnh cây gõ trước lò bánh trắng. Bì bún ngon có tiếng. Có điều là dì Sáu không bán rượu để mà cũng không cho khách hàng mang rượu để đến quán! Dân nhậu phàn nàn thì dì Sáu nói: “Tôi ghét thứ đó lắm! Cũng tại ba cái đế đó mà ông nhà tôi ba ngừ té xuống bàu chết không ai hay!”.

Cái quán đó về sau giao cho vợ chồng cô cháu gái của dì Sáu trông nom và được cất rộng ra thành tiệm cà-phê, người ta gọi là tiệm “Cây Gõ”...

Ở cuối hành lang bệnh viện là khuôn kiếng rộng. Nhìn xuống dưới thấy nắng đầy... Cây cỏ được cắt xén sạch sẽ đẹp mắt. Tia nước tưới vườn tự động quét qua quét lại coi mát rượi. Anh tôi im lặng nhìn một lúc rồi nói: “Hồi đó, chiều nào đi học về, tao cũng phải đi

tươi vườn rau. Mới có mười tuổi mà tao mạnh lắm! Cái gàu nước lớn như vậy mà tao xách chạy bon bon. Phải nói là nhờ có cây cần vọt tao mới kéo nổi cái gàu ra khỏi giếng, chứ nếu kéo bằng sợi dây dừa thì chắc tao chịu thua”.

Có lẽ sợ tôi quên nên anh tôi tả cây cần vọt. Tôi vẫn để ảnh nói vì tôi thấy ảnh đang sung sướng với những hình ảnh đẹp của quê hương, cái quê hương ngàn trùng xa cách... Tiếng của anh tôi vẫn đều đều bên tai: “Cần vọt là hai cây tre lớn bằng bắp chân đóng dính chắc vào nhau bằng những thanh ngang coi giống như một cái thang. Chân cái thang đó được chôn đứng cách giếng độ hai ba thước. Trên đầu có một cốt tròn xỏ qua hai thân tre. Bắp dính chắc trên cái cốt đó là một thân tre dài, đầu to là đầu nặng nằm đung đất, đầu nhỏ chỉ lên trời coi giống như một đòn bẩy hay một cái đu nhún lên hạ xuống của trẻ con. Đó là cái cần. Trên đầu cần là một cây sào bằng tầm vông dài xuống gần miệng giếng, đầu dưới của sào có cái móc để móc cái gàu. Muốn lấy nước, người ta kéo cây sào thông gàu xuống giếng đợi gàu đầy nước là kéo gàu lên, cây cần làm đòn bẩy giúp cho người kéo nước không phải ráng sức. Hay quá!”

Tôi nói đầy đura, cố ý để cho anh tôi nghĩ: “Dạ. Em còn nhớ cây cần vọt chứ! Hồi em lớn lên, em vẫn phụ anh tưới rau cho má, anh quên sao? Em còn nhớ hồi đó phần của em là lo tưới và chăm sóc giàn bầu của má”.

Ảnh cười khịt khịt: “Ồ... giàn bầu. Trái dài lòng thông, đi ngang phải cúi đầu để tránh...”

Rồi giọng của ảnh như vui lên: “Bầu luộc là món mà tụi mình ăn hằng ngày, mà quên không? Bữa cơm nào cũng có bầu luộc, mè cá kho và một tô nước luộc bầu. Nước luộc bầu không có con tôm con tép gì hết, chỉ có chút muối, chút tiêu và mấy cọng hành... vậy mà tụi mình chia nhau húp ngon lành, hén Cu!”.

Tôi bồi hồi nhớ lại cảnh anh em tôi húp nước luộc bầu, nhứt là cái cử chỉ của anh tôi khi ảnh đưa tô sành mè miệng, xoay chỗ miệng tô còn lạnh, nói: “Húp ở đây nè, Cu!”. Cha ơi...! Sao mà nó đẹp!

Thấy gần trưa, tôi cũng anh tôi đi lần về phòng. Bỗng ảnh nói: “Ý! Má kêu kia!”.

Rồi ảnh nghèo đầu buông thõng hai tay! Tôi đang hốt hoảng chưa biết phải làm sao thì gặp ông bác sĩ trưởng trong thang máy bước ra. Tôi vội vã gọi: “Bác sĩ! Bác sĩ! Ông coiùm coi! Anh tôi bị gì rồi!”.

Bác sĩ rờ đầu rờ cổ anh tôi rồi lôi tôi chạy lại phòng trực y tá. Bác sĩ hướng vào trong nói “Cứu cấp”. Máy cô y tá phóng ra đỡ anh tôi qua giường sắt có bánh xe rồi đẩy nhanh về phòng, theo sau là xe dụng cụ thuốc men. Vào phòng, một cô y tá đẩy nhẹ tôi ra ngoài,

nói: “Ông đừng vào. Cảm phiền đứng đợi ở đây.” Rồi đóng cửa lại. Tôi tỳ người vào tường, nhìn quanh bối rối: hành lang trống trơn bỗng như rộng mênh mông...

Một lúc lâu sau mấy cô y tá mở cửa đẩy giường đẩy xe ra, nói chuyện tỉnh bơ. Đi sau cùng là bác sĩ trưởng. Ông vỗ vai tôi, nói: “Không có gì hết! Chỉ bị xúc động mạnh thôi. Ông vào được rồi.”

Tôi nói “Cám ơn” rồi thở dài nhẹ nhẹ như vừa trút một gánh nặng. Nhìn thấy tôi bước vào, anh tôi mỉm cười, mắt ảnh ngời sáng, nhưng ảnh vừa đưa tay ra dấu vừa nói: “Thôi! Mày về đi! Để tao ngủ một chút”.

Nói xong, ảnh nhắm mắt mà trên môi vẫn còn nguyên nụ cười. Tôi biết: ảnh đang đi vào giấc ngủ với những hình ảnh đẹp!

Tôi bước ra, đóng nhẹ cửa lại. Hành lang dài tung hút. Chắc cũng đến giờ cho bệnh nhân ăn nên phảng phất có mùi đồ ăn. Tôi bỗng nghe thềm vị ngọt của nước luộc bầu mà anh em tôi chia nhau húp năm chục năm về trước, bây giờ sao vẫn còn nhớ. Và lạ thiệt! Nước luộc bầu quá tầm thường như vậy mà sao cũng mang đầy mùi vị của quê hương?

Tôi nuốt nước miếng...

Tiểu Tử

